

Đề bài:

Trong truyện ngắn

Bụi quý

nhà văn Pauxtôpxki

đã viết: “Sáng tác của

chúng ta là để cho cái
đẹp của trái đất, cho lời

kêu gọi đấu tranh vì

hạnh phúc, vì niềm vui

và tự do, cho sự cao rộng
của tâm hồn con người”.

Bình luận ý kiến trên.

Bài làm

Có những khoảnh khắc bất chợt nhìn lên bầu trời đêm, em lại trầm nghĩ về sao Khuê, ngôi sao tượng trưng cho nghệ thuật và cho văn học nói riêng. Trong giấc mơ của em có khi vụt hiện đỏ thắm và rực rỡ nhưng cũng có lúc lại cô đọng một màu thăm thẳm sâu ngút ngàn. Tự nó phát ra những tia sáng lấp lánh băng qua những biên giới, thành lũy của không gian, xuyên luôn qua lớp sương mù dày đặc và bí hiểm của thời gian, chiếu thẳng vào tâm hồn con người. Không những trái tim con người rung lên thổn thức mà lý trí còn đau đáu về cội nguồn sáng tác văn học và nhất là về mục đích chân chính của văn chương. Có lẽ Pauxtôpxki, nhà văn Nga nổi tiếng, đã có những giây phút suy tư, đắn vặt như thế để rồi chúng ta có được những lời tâm huyết: “Sáng tác của chúng ta là để cho cái đẹp của trái đất, cho lời kêu gọi đấu tranh vì hạnh phúc, vì niềm vui và tự do, cho sự cao rộng của tâm hồn con người”.

Câu nói này được tích ra từ truyện ngắn *Bụi quý*. Thông qua câu chuyện người quét rác Samet sàng lọc từ đồng rác rưởi ở tiệm kim hoàn những hạt bụi vàng để đúc nên bông hồng vàng hạnh phúc cho cô gái Xuyzan, Pauxtôpxki nêu thêm một hình ảnh về công việc sáng tác. Tác phẩm cũng giống như bông hồng vàng được người nghệ sĩ chắt lọc từ bao cát bụi, rác rưởi đời thường cốt để đem lại những gì cao quý, tốt đẹp nhất cho nhân loại, tiêu biểu là ba đối tượng, vẻ đẹp của trái đất – cái cụ thể xung quanh ta, lời kêu gọi đấu tranh – ý thức tinh thần hướng ta đến sự tiến bộ, đến chân – thiện – mỹ và trên hết là chức năng giáo dục, nâng cao tinh thần chúng ta. Một ý niệm chất chứa bao vấn đề xoay quanh mục đích của nghề văn, sứ mệnh nhà văn.

Bản thân “cái đẹp của trái đất” đã rất phong phú. Đó có thể là một bức tranh dài, rộng và có chiều sâu như một chiều tím Đông Á mộng mơ làm say lòng người. Nó có khi chỉ là một nét chấm phá “một bông xộp của hoa dương đang bay hay lửa sao trong một vũng nước đêm” (Pauxtôpxki). Nhiệm vụ của nhà văn là thu tóm những khung cảnh hoặc khoảnh khắc thoáng qua đó và bất tử hóa chúng bằng những tác phẩm của mình. Các sáng tác đó phải truyền cho người đọc những cảm xúc sống động, phải để ùa vào nhịp độ gấp gáp cùng các hỗn độn tươi mát của cuộc sống. Ngôi bút tài hoa và trí tưởng tượng sáng tạo của nhà văn còn làm cho cái đẹp trở nên lung linh hơn, thực hơn cả nguyên mẫu.

Cái đẹp của trái đất còn là những di sản văn hóa của mỗi dân tộc, những tinh hoa đặc sắc ở từng địa phương. Nhờ văn học, chúng vượt khỏi không gian và thời gian hiện tại để hòa nhập vào thế giới rộng lớn và trường tồn mãi. Chẳng phải lối sống văn hóa của ông cha xưa, những thú chơi tao nhã tuy xa lạ nhưng vẫn được người đọc ngày nay biết đến và trân trọng qua những trang sách của Nguyễn Tuân? Và chúng ta mỗi lần đọc *Vợ chồng A Phủ* (Tô Hoài), vẫn thả hồn mơ về tiếng sáo gọi bạn e ấp và duyên dáng trong những “đêm tình mùa xuân” của trai gái Mèo Tây Bắc đầy thoi.

Tác phẩm văn học còn bảo vệ cái đẹp trái đất một cách thực tế hơn: nó khơi gợi lòng quan tâm và ý thức của con người về cái đẹp, về thiên nhiên khiến cho họ không nở xuống tay tàn phá, do đó có hiệu quả hơn nhiều những lời tuyên truyền khô khốc.

Sáng tác văn học còn là “để cho lời kêu gọi đấu tranh vì hạnh phúc, vì niềm vui và tự do”.

Một trong những sứ mạng cao cả của văn chương theo Thạch Lam là “tô cáo và thay đổi một thế giới giả dối và tàn ác”, từ đó giúp con người nhen nhóm ý thức phản kháng, hướng tới một thế giới tốt đẹp hơn. Ở nước ta nửa sau thế kỉ XVIII đầu XIX, xã hội mục ruỗng, con người bị áp bức... đã đúc nên trào lưu văn học nhân đạo. Đặc biệt là tuyệt tác *Truyện Kiều* của đại thi hào Nguyễn Du. Cảm hứng nhân văn của tác phẩm không chỉ thể hiện hai bình diện trong đời thực là tiếng kêu đau thương cho những số kiếp lương thiện bị đọa đày và tiếng thét phẫn nộ đối với một bọn người độc ác, nham hiểm, chà đạp quyền sống con người mà còn thể hiện qua những giấc mơ ấp ủ. Giấc mơ tình yêu vị tha, tri âm giữa Kim – Kiều dường như gần hơn với cuộc tái hợp cuối truyện cùng khát vọng công lý, tự do lóe lên sau thanh gươm Từ Hải.

Đấu tranh cho hạnh phúc con người biểu hiện ở những tác phẩm chân chính viết về cái ác, cái xấu. Trong khi cái đẹp thì mong manh, dễ vỡ, lòng tốt lại vụng dại, ngây thơ thì cái ác quá khôn ngoan liêu lĩnh. Vì vậy vạch trần bản chất của cái ác là nhà văn đang hỗ trợ cho cái thiện thắng thế trong cuộc sống con người.

Vậy còn niềm vui thì sao?

Dù là sử thi hay trào phúng, bất kỳ tác phẩm chân chính nào cũng có mục đích đem lại niềm vui cho con người. Đọc một tác phẩm hay, có người mừng rỡ như bắt gặp một thứ quý giá. Tác phẩm có nội dung buồn cũng có tác dụng riêng. Khi ta đang vui, nó giúp ta hiểu rõ giá trị của niềm vui và biết quý trọng những giây phút ấy, khi ta buồn, nó là người bạn tâm linh tốt nhất chia sẻ tâm sự với ta...

Sáng tác văn học còn là một phương tiện đấu tranh cho tự do. Quan niệm của người xưa “thi dĩ ngôn chí, văn dĩ tải đạo”, cho đến thời hiện đại, ánh ngời chất thép. Văn thơ trở thành một mặt trận góp phần giải phóng cả một dân tộc, một đất nước. *Nhật kí trong tù* (Hồ Chí Minh), *Từ ấy* (Tô Hữu) đều chỉ bày tỏ khao khát tự do của riêng cá nhân các tác giả đang trong xiềng xích mà còn muốn giải thoát cho cả dân tộc nô lệ dưới ách thực dân.

Về mặt tinh thần, đem đến tự do còn có nghĩa là văn học mở rộng đầu óc con người, giúp họ thoát khỏi những suy nghĩ lầm lạc và định kiến hẹp hòi, hướng tới những giá trị tốt đẹp: “Sách mở ra trước mắt tôi những chân trời mới” (Gorki).

“Là nhân học”, với những giá trị cao về luân lý đạo đức, văn học sẽ góp phần thanh lọc tâm hồn con người, bồi đắp cho chúng trở nên phong phú,

trong sáng và sâu sắc hơn. qua nhân vật văn học, người đọc tự nhận thức về mình, tự hoàn thiện nhân cách của chính mình. Qua những tư tưởng ghi lại trong tác phẩm nhà văn có thể soi lại những năng lực và thế giới tinh thần của mình để sau mỗi lần sáng tác của các tác giả lại như hiểu mình hơn. Qua việc tiếp xúc với cái bi, cái đau thương trong tác phẩm, văn học không làm con người gục ngã hay bi quan như khi họ tiếp xúc trực tiếp với nó trong cuộc sống, mà giúp họ trở nên từng trải hơn, hiểu sâu sắc hơn tính chất được – mất của cuộc đời, tập đối mặt với cái ác, cái xấu xa và do đó trở nên trong sáng, cao thượng hơn.

Mặt khác, những tác phẩm viết về tương lai, có giá trị thường mang ý nghĩa dự báo giúp con người khơi gợi niềm khao khát vươn tới tương lai, biến tương lai thành hiện thực, do đó giúp họ tiến bộ. Tất cả đều nhằm “nhân đạo hóa” con người, làm họ trở nên “người” hơn so với phần “con” dần dần bị loại bỏ để xứng đáng với từ “Người” viết hoa.

Hiểu được lợi ích to lớn của sáng tác văn học, ta cũng nên hiểu quá trình sáng tác của nhà văn, nhà thơ. Hình ảnh con trai tạo ngọc của Nguyễn Tuân (*Tờ hoa*) và bông hồng vàng làm từ bụi vàng của Pauxtôpxki nói lên sự công hiến, hy sinh thầm lặng và cao cả của những “người cho máu” (theo cách gọi nhà văn của nữ sĩ Pháp Triolet) để phục vụ cho lợi ích con người. Vì tất cả cái đẹp, lời kêu gọi đấu tranh cũng như sự cao rộng tâm hồn đều hướng về lợi ích con người.

Đêm càng khuya, những ngôi sao như khiêu vũ giữa vũ trụ bao la. Em vẫn chưa tìm thấy ngôi sao Khuê ấy. Nhưng em đã cảm nhận được nó rồi. Ánh sáng của nó đồng nhất với ánh sáng tỏa ra từ những trang sách cũ kỹ, bé nhỏ nhưng đã khái quát được về mục đích, thiên chức của văn chương cũng như từ trái tim tác giả luôn trăn trở với sứ mệnh của mình. Chẳng phải nó đang làm cho tim em rung lên thổn thức và tâm trí em thao thức đầy sao?!

Nghiêm Thị Băng Tâm – Lớp 12CD
Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong, TP. Hồ Chí Minh